CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TDG GLOBAL
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TDG GLOBAL
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:2400345718, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TDG GLOBAL, S=Bắc Giang, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2025-01-24 17:01:09
Foxit Reader Version: 10.0.1

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ TDG GLOBAL
TDG GLOBAL INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY
-----*-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence – Freedom - Happiness
-----*-----

Số/No: 2401/2025/CBTT-TDG

Bắc Giang, ngày 24 tháng 01 năm 2025
Bacgiang, January 24,2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi:
- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
  The State Securities Commission
- **Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM**
  HoChiMinh Stock Exchange

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TDG GLOBAL
   Organization name: TDG Global Investment Joint Stock Company
2. Mã chứng khoán: TDG
   Stock code: TDG
3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô D1, KCN Đình Trám, Phường Nếnh, Thị xã Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang
   Address: D1, Dinh Tram industrial park, Nenh ward, Viet Yen town, Bac Giang province
4. Điện thoại: 0204.2244.903
   Telephone: 0204.2244.903
5. Fax: 0204.3661.311
6. Người thực hiện công bố thông tin: Lê Minh Hiếu - Chức vụ: Tổng Giám Đốc
   Persons to disclose informations: Le Minh Hieu – Position: General director
7. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị năm 2024.
   Contents of disclosure: Report on Corporate Governance of 2024
8. Địa chỉ website đăng tải thông tin công bố: www.thaiduongpetrol.vn
   Website address where published information is posted: www.thaiduongpetrol.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

We hereby certify that the information provided is true and correct and we will bear full responsibility to the law./

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

- *Báo cáo tình hình quản trị năm 2024;*
  Report on Corporate Governance of 2024;

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PERSONS TO DISCLOSE INFORMATION

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY
GENERAL DIRECTOR OF THE COMPANY

M.S.D.N: 2400645718 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TDG GLOBAL
TX. VIỆT YÊN - T.BẮC GIANG

LÊ MINH HIẾU

5718 - C.T.C.P
TY
HẦN
TƯ
OBAL
T.BẮC GIANG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TDG GLOBAL	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2401/2025/BC-TDG	*Bắc Giang, ngày 24 tháng 01 năm 2025*

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NĂM 2024

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;

- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TDG GLOBAL**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô D1, KCN Đình Trám, Phường Nếnh, Thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
- Điện thoại 0204.2244900 Fax: 0204.3661311 Email: thaiduonggas@gmai.com
- Vốn điều lệ: 232.427.320.000 đồng
- Mã chứng khoán: TDG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/ Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản). Trong năm 2024, công ty có các Nghị quyết/Quyết định Đại hội đồng cổ đông sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	1705/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TDG	17/05/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024: • Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 • Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 • Thông qua Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2023 • Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 • Thông qua tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán soát xét báo cáo tài chính năm 2024 • Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch 2024 • Thông qua tờ trình chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			2024 • Thông qua tờ trình Tăng vốn điều lệ năm 2024 • Thông qua tờ trình về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) • Thông qua tờ trình về việc sửa đổi điều lệ Công ty (bổ sung thêm người đại diện theo pháp luật) • Thông qua tờ trình kế hoạch huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty • Thông qua tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026 • Thông qua tờ trình thành lập chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh của Công ty

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 1 năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức Vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trương Đình Hải	Chủ tịch HĐQT	T5/2024 đến nay	
2	Ông Võ Anh Thái	Chủ tịch HĐQT	2006	T5/2024
		Thành viên	T5/2024 đến nay	
3	Ông Lê Minh Hiếu	Thành viên	2006 đến nay	
4	Ông Trần Đình Cơ	Thành viên	2014 đến nay	
5	Ông Đinh Phú Minh	Thành viên	T5/2024 đến nay	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trương Đình Hải	10/17	58,8%	Được bổ nhiệm làm thành viên HĐQT từ T5/2024
2	Ông Võ Anh Thái	17/17	100%	
3	Ông Lê Minh Hiếu	17/17	100%	

4	Ông Trần Đình Cơ	17/17	100%	
5	Ông Đinh Phú Minh	10/17	58,8%	Được bổ nhiệm làm thành viên HĐQT từ T5/2024

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư TDG GLOBAL, Quy chế quản trị Công ty Công ty cổ phần Đầu tư TDG GLOBAL, Quy chế quản lý nội bộ và pháp luật hiện hành, cụ thể:

- Hội đồng quản trị tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp quan trọng của Ban Giám đốc trong việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban định kỳ của công ty.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua Báo cáo nội bộ của Ban giám đốc.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Công ty Cổ phần Đầu tư TDG GLOBAL không thành lập tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày,tháng,năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	0401/2024/NQ-HĐQT/TDG	04/01/2024	Sửa đổi bổ sung Nghị quyết HĐQT số 2707/2023/NQ-HĐQT/TDG	100%
2	2602/2024/NQ-HĐQT/TDG	26/02/2024	Thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
3	2103/2024/NQ-HĐQT/TDG	21/03/2024	Thông qua triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
4	0104/2024/NQ-HĐQT/TDG	01/04/2024	Thông qua triệu tập Hội nghị người sở hữu trái phiếu gói TDGH2326001 năm 2024	100%
5	0304/2024/NQ-HĐQT/TDG	03/04/2024	Thông qua chuyển nhượng một phần vốn góp của Công ty Cổ phần Đầu tư TDG Global tại Công ty TNHH 1TV Đầu tư hạ tầng TDG Global	100%
6	0305/2024/NQ-HĐQT/TDG	03/05/2024	Thông qua bổ sung nội dung chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và Bổ sung tài liệu h ọp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
7	1705.01/2024/NQ-HĐQT/TDG	17/05/2024	Thông qua đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT	100%
8	1705.02/2024/NQ-HĐQT/TDG	17/05/2024	Thông qua bầu Chủ tịch và các Phó chủ tịch HĐQT	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày,tháng,năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
9	0606/2024/NQ-HĐQT/TDG	06/06/2024	Thông qua việc Ủy quyền các công việc thuộc trách nhiệm của Chủ tịch HĐQT cho các thành viên khác trong HĐQT	
10	0706/2024/NQ-HĐQT/TDG	07/06/2024	Thông qua việc sửa đổi điều lệ công ty theo nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 theo Nghị quyết số 1705/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TDG	100%
11	1507-1/2024/NQ-HĐQT/TDG	15/07/2024	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu Esop	100%
	1507-2024/NQ-HĐQT/TDG		Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023	100%
12	2807/2024/NQ-HĐQT/TDG	28/07/2024	Thông qua lịch trình triển khai các phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
13	1109/2024/NQ-HĐQT/TDG	11/09/2024	Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ 2024	100%
14	1709/2024/NQ-HĐQT/TDG	17/09/2024	Tạm dừng thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng	100%
15	2510/2024/NQ-HĐQT/TDG	25/10/2024	Thông qua kết quả phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023	100%
16	0412/2024/NQ-HĐQT/TDG	04/12/2024	Thông qua phương án và hồ sơ phát hành cổ phiếu Esop	100%
17	30/12/2024/NQ-HĐQT/TDG	30/12/2024	Thông qua việc bổ sung hồ sơ phát hành Esop	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 1 năm)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lương Hải Yến	Trưởng ban	Tháng 3/2017 đến nay	Cử nhân kế toán
2	Ông Dương Đình Chiến	Thành viên	2015 đến nay	Cử nhân kinh tế

3	Bà Trần Thị Thu Hương	Thành viên	2015 đến nay	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ban Kiểm Soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lương Hải Yến	2	100%	100%	
2	Ông Dương Đình Chiến	2	100%	100%	
3	Bà Trần Thị Thu Hương	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư TDG GLOBAL, tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, quy chế hoạt động của công ty niêm yết, quy chế quản trị của công ty, trong năm 2024, BKS đã thực hiện những công việc sau:

- Giám sát việc thực hiện các quyết nghị của Đại hội đồng Cổ đông về việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong công việc điều hành quản lý công ty.
- Kiểm tra báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý và các báo cáo tình hình kinh doanh của công ty.
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính theo các định kỳ của công ty, báo cáo đánh giá công việc quản lí của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo quản trị của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc và các bộ phận khác đều rất hợp tác để hỗ trợ Ban kiểm soát thực hiện các chức năng giám sát các hoạt động trong công ty, hoạt động công bố thông tin và công tác quản trị công ty.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: **Không có**

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Lê Minh Hiếu	17/05/1975	Thạc sĩ kinh tế	2006 đến nay
2	Ông Nguyễn Hà Bắc	28/12/1986		2008 đến nay

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Thị Linh Hương	04/10/1984	Trung cấp	2007 đến nay

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc Công ty đã từng tham gia một số khóa đào tạo về quản trị công ty. Hiện công ty đang xúc tiến các thủ tục để triển khai việc tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị hơn trong thời gian tới.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ											
1	**Trương Đình Hải**		**Chủ tịch Hội đồng quản trị**					**17/05/2024**			**Người quản lý doanh nghiệp**
1.1	Trương Văn Nguyên							17/05/2024			Bố đẻ
1.2	Phan Thị Nga							17/05/2024			Mẹ đẻ
1.3	Trương Đình Hà							17/05/2024			Em trai
1.4	Trương Văn Dũng							17/05/2024			Em trai
1.5	Trương Thúy Anh							17/05/2024			Em gái
1.6	Đinh Lan							17/05/2024			Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Hương										
1.7	Phạm Công Hạnh							17/05/2024			Em rể
1.8	Trương Gia Long An							17/05/2024			Con
1.9	Trương Gia Phú Quý							17/05/2024			Con
1.10	Trương Gia Hải Long							17/05/2024			Con
1.11	Trương Gia Long Phú							17/05/2024			Con
2	**Võ Anh Thái**	**069C037383; 018C360768; 037C220110; 111C000068; 067C001373**	**Thành viên HĐQT**					**01/01/2006**			**Người quản lý doanh nghiệp**
2.1	Phạm Thị Hoàn							2/3/2017			Mẹ
2.2	Trần Thị Thanh							2/3/2017			Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Thủy										
2.3	Võ Thái Dương							2/3/2017			Con
2.4	Đặng Phương Linh							2/3/2017			Con dâu
2.5	Võ Trần Thái Trung							2/3/2017			Con
2.6	Nguyễn Mẫn Thủy Tiên							2/3/2017			Con dâu
2.7	Võ Thị Hồng Tâm							2/3/2017			Em gái
2.8	Thái Văn Thụy							2/3/2017			Em rể
2.9	Võ Hồng Sơn							2/3/2017			Em trai
2.10	Nguyễn Thị Thùy Dương							2/3/2017			Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.11	CTCP Sản xuất thương mại Thái Dương							2/3/2017			Tổ chức có liên quan
3	**Lê Minh Hiếu**	**069C087987; 018C360568; 037C221705; 111C000066; 067C001385**	**Thành viên HĐQT**					**01/01/2006**			**Người quản lý doanh nghiệp**
3.1	Trần Thị Thiện							2/3/2017			Mẹ
3.2	Nguyễn Thị Xuân Phương							2/3/2017			Vợ
3.3	Lê Bảo Phương Khuê							2/3/2017			Con
3.4	Lê Bảo Khiêm							2/3/2017			Con
3.5	Lê Mạnh Hùng							2/3/2017			Anh trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.6	Lê Anh Cường							2/3/2017			Em trai
4	**Trần Đình Cơ**	**111C000089**	**Thành viên HĐQT**					**02/03/2017**			
4.1	Lê Thị Hạnh							2/3/2017			Vợ
4.2	Trần Thanh Dung							2/3/2017			Con
4.3	Trần Thanh Hảo							2/3/2017			Con
4.4	Trần Thị Ngọc Lý							2/3/2017			Em gái
5	**Đinh Phú Minh**		**Thành viên HĐQT**					**17/05/2024**			
5.1	Bùi Tuyết Hải							17/05/2024			Mẹ
5.2	Đinh Phú Lập							17/05/2024			Bố

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5.3	Nguyễn Ngọc Tánh							17/05/2024			Bố vợ
5.4	Trần Thị Vinh							17/05/2024			Mẹ vợ
5.5	Nguyễn Thị Thanh Hòa							17/05/2024			Vợ
5.6	Đinh Nam Khánh							17/05/2024			Con
5.7	Đinh Phú Quang							17/05/2024			Con
5.8	Đinh Phú Hùng							17/05/2024			Em trai
BAN KIỂM SOÁT											
1	**Lương Hải Yến**		**Trưởng BKS**					**2/3/2017**			**Kiểm soát viên**
1.1	Lương Văn Quý							2/3/2017			Bố
1.2	Lưu Thị Oanh							2/3/2017			Mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.3	Lương Kiều Yến							2/3/2017			Chị gái
1.4	Lương Hồng Hạnh							2/3/2017			Em gái
1.5	Lương Ngọc Quân							2/3/2017			Em trai
1.6	Nguyễn Quang Huy							2/3/2017			Chồng
1.7	Nguyễn Phương Linh							2/3/2017			Con
1.8	Nguyễn Hải Phong							2/3/2017			Con
2	**Dương Đình Chiến**	**Không có**	**TV BKS**					**1/1/2015**			**Kiểm soát viên**
2.1	Dương Đình Đề							2/3/2017			Bố
2.2	Nguyễn Thị Huấn							2/3/2017			Mẹ
2.3	Đỗ Thanh Hương							2/3/2017			Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.4	Dương Tuấn Tùng							2/3/2017			Con
2.5	Dương Thùy Dung							2/3/2017			Con
3	**Trần Thị Thu Hương**	**111C000069**	**TV BKS**					**1/1/2015**			**Kiểm soát viên**
3.1	Chương Thị Hợp							2/3/2017			Mẹ
3.2	Nguyễn Văn Hồng	069C007970						2/3/2017			Chồng
3.3	Trần Thái Đăng							2/3/2017			Em trai
3.4	Trần Việt Ký							2/3/2017			Em trai
3.5	Trần Thi Thanh Thủy							2/3/2017			Em gái
3.6	Nguyễn Trà Giang							2/3/2017			Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.7	Nguyễn Trà My							2/3/2017			Con
3.8	CTCP Đầu tư BĐS và thương mại Thăng Long							2/3/2017			Tổ chức có liên quan
BAN GIÁM ĐỐC											
1	**Nguyễn Hà Bắc**	**111C000099**	**Phó Tổng Giám đốc**					**01/01/2014**			**Người quản lý doanh nghiệp**
1.1	Nguyễn Văn Khải							2/3/2017			Bố
1.2	Nguyễn Thị Biên							2/3/2017			Mẹ
1.3	Trần Thị Lan							2/3/2017			Vợ
1.4	Nguyễn Hoài Nam							2/3/2017			Anh trai
1.5	Nguyễn Hải Đăng							2/3/2017			Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.6	Nguyễn Hải Giang							2/3/2017			Con
2	**Nguyễn Thị Linh Hương**	**111C000088**	**Kế toán trưởng**					**1/1/2015**			**Người quản lý doanh nghiệp**
2.1	Nguyễn Thời Mạc							2/3/2017			Bố
2.2	Huỳnh Kim Châu							2/3/2017			Mẹ
2.3	Đinh Gia Khang							2/3/2017			Con trai
2.4	Nguyễn Thị Hạnh Dung							2/3/2017			Em gái
2.5	Nguyễn Thị Phương Anh	069C049091						2/3/2017			Em gái
2.6	Nguyễn Thành Tiến							2/3/2017			Em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3	**Phạm Thị Vân**		**Trưởng ban KTNB**					2/3/2017			
3.1	Phạm Thị Thanh Hải							2/3/2017			Chị gái
3.2	Phạm Lâm Linh							2/3/2017			Bố đẻ
3.3	Nguyễn Thị Lương							2/3/2017			Mẹ đẻ
3.4	Phạm Thị Diệu Thúy							2/3/2017			Em gái
3.5	Phạm Tuấn Anh							2/3/2017			Em trai
3.6	Nguyễn Văn Thi							2/3/2017			Chồng
3.7	Nguyễn Văn Hoàng							2/3/2017			Con trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Nam										
3.8	Vũ Thị Ngọc Ánh							2/3/2017			Con gái
4	**Thân Thị Tâm**		**Thành viên KTNB**					**2/3/2017**			
4.1	Thân Văn Nguyên							2/3/2017			Anh trai
4,2	Thân Văn Quyết							2/3/2017			Em trai
4,3	Thân Thị Sâm							2/3/2017			Em gái

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ. **Không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát. **Không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo). **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác. **Không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	**Trương Đình Hải**		**Chủ tịch Hội đồng quản trị**					**2.019.720**	**8,69%**	
1.1	Trương Văn Nguyên							0	0%	Bố đẻ
1.2	Phan Thị Nga							0	0%	Mẹ đẻ
1.3	Trương Đình Hà							0	0%	Em trai
1.4	Trương Văn Dũng							0	0%	Em trai
1.5	Trương Thúy Anh							0	0%	Em gái

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.6	Đinh Lan Hương							0	0%	Em dâu
1.7	Phạm Công Hạnh							48.720	0,21%	Em rể
1.8	Trương Gia Long An									Con
1.9	Trương Gia Phú Quý									Con
1.10	Trương Gia Hải Long									Con
1.11	Trương Gia Long Phú									Con
2	**Võ Anh Thái**	**069C037383; 018C360768; 037C220110; 111C000068; 067C001373**	**Thành viên HĐQT**					**966.521**	**4,16%**	
2.1	Phạm Thị Hoàn							0	0%	Mẹ
2.2	Trần Thị Thanh Thủy							5.000	0,026%	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.3	Võ Thái Dương							0	0%	Con
2.4	Đặng Phương Linh									Con dâu
2.5	Võ Trần Thái Trung							0	0%	Con
2.6	Nguyễn Mẫn Thủy Tiên									Con dâu
2.7	Võ Thị Hồng Tâm							0	0%	Em gái
2.8	Thái Văn Thụy									Em rể
2.9	Võ Hồng Sơn							0	0%	Em trai
2.10	Nguyễn Thị Thùy Dương									Em dâu
2.11	CTCP Sản xuất thương							0	0%	Tổ chức có liên

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	mại Thái Dương									quan
3	**Lê Minh Hiếu**	**069C087987; 018C360568; 037C221705; 111C000066; 067C001385**	**Thành viên HĐQT**					**1.668.420**	**7,18%**	
3.1	Trần Thị Thiện							0	0%	Mẹ
3.2	Nguyễn Thị Xuân Phương							0	0%	Vợ
3.3	Lê Bảo Phương Khuê							0	0%	Con
3.4	Lê Bảo Khiêm							0	0%	Con
3.5	Lê Mạnh Hùng							0	0%	Anh trai
3.6	Lê Anh Cường							0	0%	Em trai

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	**Trần Đình Cơ**	**111C000089**	**Thành viên HĐQT**					**0**	0%	
4.1	Lê Thị Hạnh							0	0%	Vợ
4.2	Trần Thanh Dung							0	0%	Con
4.3	Trần Thanh Hảo							0	0%	Con
4.4	Trần Thị Ngọc Lý							0	0%	Con
5	**Đinh Phú Minh**		**Thành viên HĐQT**					**0**	**0%**	
5.1	Bùi Tuyết Hải							0	0%	Mẹ
5.2	Đinh Phú Lập							0	0%	Bố
5.3	Nguyễn Ngọc Tánh							0	0%	Bố vợ
5.4	Trần Thị Vinh							0	0%	Mẹ vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.5	Nguyễn Thị Thanh Hòa							0	0%	Vợ
5.6	Đinh Nam Khánh							0	0%	Con
5.7	Đinh Phú Quang							0	0%	Con
5.8	Đinh Phú Hùng							0	0%	
1	**Trương Đình Hải**		**Chủ tịch Hội đồng quản trị**					**0**	**0%**	
1.1	Trương Văn Nguyên							0	0%	
1.2	Phan Thị Nga							0	0%	
1.3	Trương Đình Hà							0	0%	
1.4	Trương Văn Dũng							0	0%	
1.5	Trương							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Thúy Anh									
1.6	Đinh Lan Hương							0	0%	
1.7	Phạm Công Hạnh							0	0%	Em trai
6	**Lương Hải Yến**		**Trưởng BKS**					**0**	**0%**	
6.1	Lương Văn Quý							0	0%	Bố
6.2	Lưu Thị Oanh							0	0%	Mẹ
6.3	Lương Kiều Yến							0	0%	Chị gái
6.4	Lương Hồng Hạnh							0	0%	Em gái
6.5	Lương Ngọc Quân							0	0%	Em trai
6.6	Nguyễn Quang Huy							0	0%	Chồng
6.7	Nguyễn							0	0%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Phương Linh									
6.8	Nguyễn Hải Phong							0	0%	Con
7	**Dương Đỉnh Chiến**		**TV BKS**					**1.716**	**0,007%**	
7.1	Dương Đình Đề							0	0%	Bố
7.2	Nguyễn Thị Huấn							0	0%	Mẹ
7.3	Đỗ Thanh Hương							0	0%	Vợ
7.4	Dương Tuấn Tùng							0	0%	Con
7.5	Dương Thùy Dung							0	0%	Con
8	**Trần Thị Thu Hương**		**TV BKS**					**0**	**0**	
8.1	Chương Thị Hợp							0	0%	Mẹ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.2	Nguyễn Văn Hồng							0	0%	Chồng
s	Trần Thái Đăng							0	0%	Em trai
8.4	Trần Việt Ký							0	0%	Em trai
8.5	Trần Thi Thanh Thủy							0	0%	Em gái
8.6	Nguyễn Trà Giang							0	0%	Con
8.7	Nguyễn Trà My							0	0%	Con
8.8	CTCP Đầu tư BĐS và thương mại Thăng Long							0	0%	Tổ chức có liên quan
9	**Nguyễn Hà Bắc**		**Phó Tổng Giám Đốc**					**0**	**0%**	
9.1	Nguyễn Văn Khải							0	0%	Bố

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.2	Nguyễn Thị Biên							0	0%	Mẹ
9.3	Trần Thị Lan							0	0%	Vợ
9.4	Nguyễn Hoài Nam							0	0%	Anh trai
9.5	Nguyễn Hải Đăng							0	0%	Con
9.6	Nguyễn Hải Giang							0	0%	Con
10	**Nguyễn Thị Linh Hương**		**Kế toán trưởng**					**93.450**	**0,4%**	
10.1	Nguyễn Thời Mạc							0	0%	Bố
10.2	Huỳnh Kim Châu							0	0%	Mẹ
10.3	Đinh Gia Khang							0	0%	Con trai
10.4	Nguyễn Thị							0	0%	Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Hạnh Dung									gái
10.5	Nguyễn Thị Phương Anh							0	0%	Em gái
10.6	Nguyễn Thành Tiến							0	0%	Em trai
11	**Phạm Thị Vân**		**Trưởng ban KTNB**					**0**	0%	
11.1	Nguyễn Văn Hoàng Nam							0	0%	
11.2	Phạm Thị Thanh Hải							0	0%	
11.3	Phạm Lâm Linh							0	0%	
11.4	Nguyễn Thị Lương							0	0%	
11.5	Phạm Thị Diệu Thúy							0	0%	
11.6	Phạm Tuấn							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Anh									
11.7	Nguyễn Văn Thi							0	0%	
11.8	Vũ Thị Ngọc Ánh							0	0%	
12	**Thân Thị Tâm**		**Thành viên KTNB**					**0**	**0%**	
12.1	Thân Văn Nguyên							0	0%	
12.2	Thân Văn Quyết							0	0%	
12.3	Thân Thị Sâm							0	0%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trương Đình Hải		0	0	2.019.720	8,69%	Mua, thưởng
2	Lê Minh Hiếu		1.390.351	7,18%	1.668.420	7,18%	Thưởng
3	Võ Anh Thái		1.091.268	5,63%	966.521	4,16%	Bán, thưởng
4	Nguyễn Thị Linh Hương		77.875	0,4%	93.450	0,4%	Thưởng
5	Dương Đình Chiến		1.430	0,007%	1.716	0,007%	Thưởng
6	Phạm Công Hạnh		0	0%	48.720	0,21%	Mua, thưởng

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

T/M CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TDG GLOBAL

VÕ ANH THÁI

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu: VT,…

TDG GLOBAL INVESTMENT	**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM**
JOINT STOCK COMPANY	***Independence – Freedom - Happiness***
-----*-----	-----*-----
No: 2401/2025/BC-TDG	*Bacgiang, January 24,2025*

Report on Corporate Governance of 2024

Dear: - The State Securities Commission;

- HoChiMinh Stock Exchange

- Organization name: TDG Global Investment Joint Stock Company
- Address: D1, Dinh Tram industrial park, Nenh ward, Viet Yen town, Bac Giang province
- Telephone: 0204.2244900 Fax: 0204.3661311 Email: thaiduonggas@gmai.com
- Charter capital: 232.427.320.000 VND
- Stock code: TDG
- Corporate governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and General Director/Director
- Regarding the implementation of internal audit function: Implemented

I. Activities of the General Meeting of Shareholders

Information on meetings and Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders (including Resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written opinions). In 2024, the company has the following Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders:

Order	Number of Resolutions/ Decisions	Date	Content
1	1705/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TDG	17/05/2024	Resolution of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders: • Approval of the Board of Directors' 2023 performance report; • Approval of the 2023 Business Performance Report and 2024 Operation Plan; • Approval of the Board of Supervisors' performance report for 2023; • Approval of audited financial statements for 2023; • Approval of the proposal to select an auditing organization to review the 2024 financial statements; • Approval of the 2023 profit distribution plan and

Scanned with CamScanner

Order	Number of Resolutions/ Decisions	Date	Content
			2024 plan; • Approval of the proposal for remuneration payment to the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2023 and the remuneration payment plan for the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2024; • Approval of the proposal to increase charter capital in 2024; • Approval of the proposal for issuance of shares under the employee stock option program (ESOP); • Approval of the proposal to amend the Company's charter (addition of legal representative); • Approval of the capital mobilization plan for the Company's production and business activities. • Approval of the proposal to elect additional members of the Board of Directors for the 2021-2026 term; • Through the establishment of a branch in Ho Chi Minh City of the Company.

II. Board of Directors (1 year report):

1. Information about members of the Board of Directors (BOD)

Order	Member of BOD	Positon	Start date/no longer a member of the Board of Directors	
			Start date a member of the Board of Directors	Date no longer a member of the Board of Directors
1	Mr.Truong Dinh Hai	Chairman of the Board	May, 2024	
2	Mr.Vo Anh Thai	Chairman of the Board	2006	May, 2024
		Member of the Board	May, 2024	
3	Mr.Le Minh Hieu	Member of the Board	2006	
4	Mr.Tran Dinh Co	Member of the Board	2014	
5	Mr.Dinh Phu Minh	Member of the Board	May, 2024	

Scanned with CamScanner

2. Board of Directors meetings:

Order	Member of BOD	Number of Board meetings attended	Attendance rate	Reason for not attending the meeting
1	Mr.Truong Dinh Hai	10/17	58,8%	Appointed on May, 2024
2	Mr.Vo Anh Thai	17/17	100%	
3	Mr.Le Minh Hieu	17/17	100%	
4	Mr.Tran Dinh Co	17/17	100%	
5	Mr.Dinh Phu Minh	10/17	58,8%	Appointed on May, 2024

3. Supervision activities of the Board of Directors for the Board of Directors.

Comply with the provisions of the Charter of TDG Global Investment Joint Stock Company, the Corporate Governance Regulations of TDG Global Investment Joint Stock Company, the Internal Management Regulations and current laws, specifically:

- The Board of Directors attends and gives opinions at important meetings of the Board of Directors in implementing the Resolutions and Decisions of the Board of Directors.
- Attend and comment on regular company meetings.
- Monitor and grasp the production and business management process through the Board of Director internal reports.

4. Activities of subcommittees under the Board of Directors (if any): TDG GLOBAL Investment Joint Stock Company does not establish subcommittees under the Board of Directors.

5. Resolutions/Decisions of the Board of Directors (1 year report)

Order	Number of Resolutions/ Decisions	Date	Content	Rate
1	0401/2024/NQ-HĐQT/TDG	04/01/2024	Amendment and supplement to Board of Directors Resolution No. 2707/2023/NQ-HĐQT/TDG	100%
2	2602/2024/NQ-HĐQT/TDG	26/02/2024	Approval of detailed plan for using capital raised from private offering of shares	100%
3	2103/2024/NQ-HĐQT/TDG	21/03/2024	Approval of convening the 2024 Annual General Meeting of Shareholders	100%
4	0104/2024/NQ-HĐQT/TDG	01/04/2024	Approval of convening the 2024 TDGH2326001 bondholders' conference	100%
5	0304/2024/NQ-HĐQT/TDG	03/04/2024	Through the transfer of a portion of the capital contribution of TDG Global Investment Joint Stock Company at TDG Global Infrastructure Investment One Member Co., Ltd.	100%
6	0305/2024/NQ-	03/05/2024	Approval of additional content of the 2024	100%

Scanned with CamScanner

Order	Number of Resolutions/ Decisions	Date	Content	Rate
	HĐQT/TDG		Annual General Meeting of Shareholders' agenda and additional documents for the 2024 Annual General Meeting of Shareholders' meeting	
7	1705.01/2024/NQ-HĐQT/TDG	17/05/2024	Through nomination of candidates to elect additional members of the Board of Directors	100%
8	1705.02/2024/NQ-HĐQT/TDG	17/05/2024	Through the election of Chairman and Vice Chairmen of the Board of Directors	100%
9	0606/2024/NQ-HĐQT/TDG	06/06/2024	Through the delegation of tasks under the responsibility of the Chairman of the Board of Directors to other members of the Board of Directors	
10	0706/2024/NQ-HĐQT/TDG	07/06/2024	Approving the amendment of the company charter according to the content approved at the 2024 Annual General Meeting of Shareholders under Resolution No. 1705/2024/NQ-DHCD/TDG	100%
11	1507-1/2024/NQ-HĐQT/TDG	15/07/2024	Through the Esop stock issuance plan	100%
	1507-2024/NQ-HĐQT/TDG		Approval of the plan to issue shares to pay dividends in 2023	100%
12	2807/2024/NQ-HĐQT/TDG	28/07/2024	Approving the schedule for implementing plans to issue individual shares according to the Resolution of the 2023 Annual General Meeting of Shareholders and the plan to pay dividends in shares according to the Resolution of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders	100%
13	1109/2024/NQ-HĐQT/TDG	11/09/2024	Approval of bond issuance plan in 2024	100%
14	1709/2024/NQ-HĐQT/TDG	17/09/2024	Temporarily suspend the implementation of the plan to issue shares under the employee stock option program and implement the plan to offer shares to the public.	100%
15	2510/2024/NQ-HĐQT/TDG	25/10/2024	Through of the result to issue shares to pay dividends in 2023	100%
16	0412/2024/NQ-HĐQT/TDG	04/12/2024	Approval of Esop stock issuance plan	100%
17	30/12/2024/NQ-HĐQT/TDG	30/12/2024	Through the addition of Esop issuance dossier	100%

Scanned with CamScanner

III. Board of Supervisors (1 year report)

1. Information about Board of Supervisors members (BOS)

Order	Member of BOS	Positon	Start date/no longer a member of the Board of Supervisors	Professional qualifications
1	Ms.Luong Hai Yen	Member	March, 2017	Bachelor of Accounting
2	Mr.Duong Dinh Chien	Member	2015	Bachelor of Economics
3	Ms.Tran Thi Thu Huong	Member	2015	Bachelor of Economics

2. Board of Supervisors Meeting

Order	Member of BOS	Number of BOS meetings attended	Attendance rate	Voting ratio	Reason for not attending the meeting
1	Ms.Luong Hai Yen	2	100%	100%	
2	Mr.Duong Dinh Chien	2	100%	100%	
3	Ms.Tran Thi Thu Huong	2	100%	100%	

3. Supervisory activities of the Board of Supervisors over the Board of Directors, Executive Board and shareholders.

Within the scope of responsibilities, functions and powers of the Board of Supervisors as prescribed in the Charter of TDG GLOBAL Investment Joint Stock Company, in compliance with the provisions of the Enterprise Law, the operating regulations of listed companies and the corporate governance regulations, in 2024, the Board of Supervisors performed the following tasks:

- Supervise the implementation of resolutions of the General Meeting of Shareholders on supervising the Board of Directors and the Board of Management in the management and operation of the company.
- Review annual, semi-annual and quarterly financial statements and company performance reports.
- Submit the business situation assessment report, the company's periodic financial report, and the Board of Directors' management assessment report to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.
- Appraisal of business situation reports, company management reports, and management assessment reports of the Board of Directors.

4. Coordinating activities between the Supervisory Board and the Board of Directors, Executive Board and other management staff:

Scanned with CamScanner

The members of the Board of Directors, the Board of Management and other departments all cooperated to support the Board of Supervisors in performing the functions of supervising the company's activities, information disclosure activities and corporate governance.

5. Other activities of the Board of Supervisors: **None**

IV. Executive Board

Order	Member of Board Executive	Date of birth	Professional qualifications	Start date/no longer a member of the Board Executive
1	Mr.Le Minh Hieu	17/05/1975	Master of Economics	2006
2	Mr.Nguyen Ha Bac	28/12/1986		2008

V. Chief Accountant

Full name	Date of birth	Professional qualifications	Start date/no longer Chief Accountant
Ms.Nguyen Thi Linh Huong	04/10/1984	Intermediate	2007

VI. Corporate governance training

Corporate governance training courses attended by members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Executive Director (General Director), other managers and the Company Secretary in accordance with the regulations on corporate governance: Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, and the Company's Board of Directors have attended a number of corporate governance training courses. The Company is currently promoting procedures to implement full participation in more governance training courses in the near future.

Scanned with CamScanner

VII. List of related persons of public companies (Year report) and transactions of related persons of the company with the Company itself

1. List of related people of the company

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
BOARD OF DIRECTORS											
1	**Truong Dinh Hai**		**Chairman of the Board**					**17/05/2024**			**Người quản lý doanh nghiệp**
1.1	Truong Van Nguyen							17/05/2024			
1.2	Phan Thi Nga							17/05/2024			
1.3	Truong Dinh Ha							17/05/2024			
1.4	Truong Van Dung							17/05/2024			
1.5	Truong Thuy Anh							17/05/2024			
1.6	Dinh Lan Huong							17/05/2024			

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
1.7	Pham Cong Hanh							17/05/2024			
1.8	Truong Gia Long An							17/05/2024			
1.9	Truong Gia Phu Quy							17/05/2024			
1.10	Truong Gia Hai Long							17/05/2024			
1.11	Truong Gia Long Phu							17/05/2024			
2	**Vo Anh Thai**	**069C037383; 018C360768; 037C220110; 111C000068; 067C001373**	**Member of the Board**					**01/01/2006**			**Người quản lý doanh nghiệp**
2.1	Pham Thi Hoan							2/3/2017			
2.2	Tran Thi Thanh Thuy							2/3/2017			
2.3	Vo Thai Duong							2/3/2017			

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
2.4	Dang Phuong Linh										
2.5	Vo Tran Thai Trung							2/3/2017			
2.6	Nguyen Man Thuy Tien										
2.7	Võ Thị Hồng Tâm							2/3/2017			
2.8	Thái Văn Thụy										
2.9	Võ Hồng Sơn							2/3/2017			
2.10	Nguyễn Thị Thùy Dương										
2.11	CTCP San xuat Thuong mai Thai Duong							2/3/2017			
3	**Le Minh Hieu**	**069C087987; 018C360568; 037C221705; 111C000066; 067C001385**	**Member of the Board**					**01/01/2006**			**Người quản lý doanh nghiệp**

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
3.1	Tran Thi Thien							2/3/2017			
3.2	Nguyen Thi Xuan Phuong							2/3/2017			
3.3	Le Bao Khuong							2/3/2017			
3.4	Le Bao Khiem							2/3/2017			
3.5	Le Manh Hung							2/3/2017			
3.6	Le Anh Cuong							2/3/2017			
4	**Tran Dinh Co**	**111C000089**	**Member of the Board**					**02/03/2017**			
4.1	Le Thi Hanh							2/3/2017			
4.2	Tran Thanh Dung							2/3/2017			
4.3	Tran Thanh Hảo							2/3/2017			
4.4	Tran Thi Ngoc Ly							2/3/2017			

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
5	**Dinh Phu Minh**		**Member of the Board**					**17/05/2024**			
5.1	Bui Tuyet Hai							17/05/2024			
5.2	Dinh Phu Lap							17/05/2024			
5.3	Nguyen Ngoc Tanh							17/05/2024			
5.4	Tran Thi Vinh							17/05/2024			
5.5	Nguyen Thi Thanh Hoa							17/05/2024			
5.6	Dinh Khanh Nam							17/05/2024			
5.7	Dinh Phu Quang							17/05/2024			
5.8	Dinh Phu Hung							17/05/2024			
BOARD OF SUPERVISORS											
1	**Luong Hai Yen**							**2/3/2017**			**Kiểm soát viên**

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
1.1	Luong Van Quy							2/3/2017			
1.2	Luu Thi Oanh							2/3/2017			
1.3	Luong Kieu Yen							2/3/2017			
1.4	Luong Hong Hanh							2/3/2017			
1.5	Luong Ngoc Quan							2/3/2017			
1.6	Nguyen Quang Huy							2/3/2017			
1.7	Nguyen Phuong Linh							2/3/2017			
1.8	Nguyen Hai Phong							2/3/2017			
2	**Duong Dinh Chien**	**Không có**	**Member of BOS**					**1/1/2015**			**Kiểm soát viên**
2.1	Duong Dinh De							2/3/2017			
2.2	Nguyen Thi Huan							2/3/2017			

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
2.3	Do Thanh Huong							2/3/2017			
2.4	Duong Tuan Tung							2/3/2017			
2.5	Duong Thuy Dung							2/3/2017			
3	**Tran Thi Thu Huong**	**111C000069**	**Member of BOS**					**1/1/2015**			**Kiểm soát viên**
3.1	Chuong Thi Hop							2/3/2017			
3.2	Nguyen Van Hong	069C007970						2/3/2017			
3.3	Tran Thai Dang							2/3/2017			
3.4	Tran Viet Ky							2/3/2017			
3.5	Tran Thi Thanh Thuy							2/3/2017			

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
3.6	Nguyen Tra Giang							2/3/2017			
3.7	Nguyen Tra My							2/3/2017			
3.8	CTCP Dau tu BDS va Thuong mai Thang Long							2/3/2017			
BOARD OF DIRECTORS											
1	**Nguyen Ha Bac**	**111C000099**	**Deputy General Manager**					**01/01/2014**			**Người quản lý doanh nghiệp**
1.1	Nguyen Van Khai							2/3/2017			
1.2	Nguyen Thi Bien							2/3/2017			
1.3	Tran Thi Lan							2/3/2017			
1.4	Nguyen Hoai Nam							2/3/2017			
1.5	Nguyen Hai Dang							2/3/2017			

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
1.6	Nguyen Hai Giang							2/3/2017			
2	**Nguyen Thi Linh Huong**	**111C000088**	**Chief Accountant**					**1/1/2015**			
2.1	Nguyen Thoi Mac							2/3/2017			
2.2	Huynh Kim Chau							2/3/2017			
2.3	Dinh Gia Khang							2/3/2017			
2.4	Nguyen Thi Hanh Dung							2/3/2017			
2.5	Nguyen Thi Phuong Anh	069C049091						2/3/2017			
2.6	Nguyen Thanh Tien							2/3/2017			
3	**Pham Thi Van**		**Internal Audit Manager**					2/3/2017			
3.1	Pham Thi Thanh Hai							2/3/2017			

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
3.2	Pham Lam Linh							2/3/2017			
3.3	Nguyen Thi Luong							2/3/2017			
3.4	Pham Thi Dieu Thuy							2/3/2017			
3.5	Pham Tuan Anh							2/3/2017			
3.6	Nguyen Van Thi							2/3/2017			
3.7	Nguyen Van Hoang Nam							2/3/2017			
3.8	Vu Thi Ngoc Ánh							2/3/2017			
4	**Than Thi Tam**		**Internal audit member**					**2/3/2017**			
4.1	Than Van Nguyen							2/3/2017			

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	The time to start is the relevant person	The moment is no longer a related person	Reason	Relationship with the company
4,2	Than Van Quyet							2/3/2017			
4,3	Than Thi Sam							2/3/2017			

2. Transactions between the company and related persons; or between the company and major shareholders, insiders or related persons of insiders: **None**

3. Transactions between company insiders, related parties of insiders and subsidiaries, companies controlled by the company: **None**

4. Transactions between the companies and other objects.

4.1. Transactions between the company and the company that members of the Board of Directors, members of the Supervisors Board, and the Director (General Director) are managing and are currently managing members of members of the Board of Directors, General Director, during the past three (03) years (calculated at the time of marking the report): **None**

4.2. Transactions between the company and the company to which the related persons of the members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, and the Director (General Director) are operating are the members of the Board of the Directors, the Director (General Director) operating: **None**

4.3. Orther transactions of the company (if any) may bring material or non-material bennefits to the members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, and the Director (Genral Director): **None**

VIII. Stock transactions of internal and related persons of internal people (Year report)

1. List of internal and related persons of internal people

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
1	**Truong Dinh Hai**		**Chairman of the Board**					**2.019.720**	**8,69%**	
1.1	Truong Van Nguyen							0	0%	
1.2	Phan Thi Nga							0	0%	
1.3	Truong Dinh Ha							0	0%	
1.4	Truong Van Dung							0	0%	
1.5	Truong Thuy Anh							0	0%	
1.6	Dinh Lan Huong							0	0%	
1.7	Pham Cong Hanh							48.720	0,21%	
1.8	Truong Gia Long An							0	0%	
1.9	Truong Gia Phu Quy							0	0%	
1.10	Truong Gia Hai Long							0	0%	

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
1.11	Truong Gia Long Phu							0	0%	
2	**Vo Anh Thai**	**069C037383; 018C360768; 037C220110; 111C000068; 067C001373**	**Member of the Board**					**966.521**	**4,16%**	
2.1	Pham Thi Hoan							0	0%	
2.2	Tran Thi Thanh Thuy							0	0%	
2.3	Vo Thai Duong							0	0%	
2.4	Dang Phuong Linh							0	0%	
2.5	Vo Tran Thai Trung							0	0%	
2.6	Nguyen Man Thuy Tien							0	0%	
2.7	Võ Thị Hồng Tâm							0	0%	
2.8	Thái Văn Thụy							0	0%	

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
2.9	Võ Hồng Sơn							0	0%	
2.10	Nguyễn Thị Thùy Dương							0	0%	
2.11	CTCP San xuat Thuong mai Thai Duong							0	0%	
3	**Le Minh Hieu**	**069C087987; 018C360568; 037C221705; 111C000066; 067C001385**	**Member of the Board**					**1.668.420**	**7,18%**	
3.1	Tran Thi Thien							0	0%	
3.2	Nguyen Thi Xuan Phuong							0	0%	
3.3	Le Bao Khuong							0	0%	
3.4	Le Bao Khiem							0	0%	
3.5	Le Manh Hung							0	0%	
3.6	Le Anh Cuong							0	0%	
4	**Tran Dinh Co**	**111C000089**	**Member of**					**0**	**0%**	

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
			the Board							
4.1	Le Thi Hanh							0	0%	
4.2	Tran Thanh Dung							0	0%	
4.3	Tran Thanh Hảo							0	0%	
4.4	Tran Thi Ngoc Ly							0	0%	
5	**Dinh Phu Minh**		**Member of the Board**					**0**	**0%**	
5.1	Bui Tuyet Hai							0	0%	
5.2	Dinh Phu Lap							0	0%	
5.3	Nguyen Ngoc Tanh							0	0%	
5.4	Tran Thi Vinh							0	0%	
5.5	Nguyen Thi Thanh Hoa							0	0%	
5.6	Dinh Khanh Nam							0	0%	

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
5.7	Dinh Phu Quang							0	0%	
5.8	Dinh Phu Hung							0	0%	
6	**Luong Hai Yen**		**Member of BOS**					**0**	**0%**	
6.1	Luong Van Quy							0	0%	
6.2	Luu Thi Oanh							0	0%	
6.3	Luong Kieu Yen							0	0%	
6.4	Luong Hong Hanh							0	0%	
6.5	Luong Ngoc Quan							0	0%	
6.6	Nguyen Quang Huy							0	0%	
6.7	Nguyen Phuong Linh							0	0%	
6.8	Nguyen Hai Phong							0	0%	
7	**Duong Dinh**	**Không có**	**Member of**					**1.716**	**0,007%**	

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
	Chien		**BOS**							
7.1	Duong Dinh De							0	0%	
7.2	Nguyen Thi Huan							0	0%	
7.3	Do Thanh Huong							0	0%	
7.4	Duong Tuan Tung							0	0%	
7.5	Duong Thuy Dung							0	0%	
8	**Tran Thi Thu Huong**	**111C000069**	**Member of BOS**					0	0	
8.1	Chuong Thi Hop							0	0%	
8.2	Nguyen Van Hong	069C007970						0	0%	
s	Tran Thai Dang							0	0%	
8.4	Tran Viet Ky							0	0%	
8.5	Tran Thi Thanh Thuy							0	0%	

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
8.6	Nguyen Tra Giang							0	0%	
8.7	Nguyen Tra My							0	0%	
8.8	CTCP Dau tu BDS va Thuong mai Thang Long							0	0%	
9	**Nguyen Ha Bac**	**111C000099**	**Deputy General Manager**					**0**	**0%**	
9.1	Nguyen Van Khai							0	0%	
9.2	Nguyen Thi Bien							0	0%	
9.3	Tran Thi Lan							0	0%	
9.4	Nguyen Hoai Nam							0	0%	
9.5	Nguyen Hai Dang							0	0%	
9.6	Nguyen Hai Giang							0	0%	

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
10	**Nguyen Thi Linh Huong**	**111C000088**	**Chief Accountant**					**93.450**	**0,4%**	
10.1	Nguyen Thoi Mac							0	0%	
10.2	Huynh Kim Chau							0	0%	
10.3	Dinh Gia Khang							0	0%	
10.4	Nguyen Thi Hanh Dung							0	0%	
10.5	Nguyen Thi Phuong Anh	069C049091						0	0%	
10.6	Nguyen Thanh Tien							0	0%	
11	**Pham Thi Van**		**Internal Audit Manager**					**0**	**0%**	
11.1	Pham Thi Thanh Hai							0	0%	
11.2	Pham Lam Linh							0	0%	
11.3	Nguyen Thi							0	0%	

Scanned with CamScanner

Order	Name of organization/ individual	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Paper number NSH*	Date of issue	Place of grant NSH	Head office address/ Contact address	Number of shares owned at the end of the period	End of period share ownership ratio	Note
	Luong									
11.4	Pham Thi Dieu Thuy							0	0%	
11.5	Pham Tuan Anh							0	0%	
11.6	Nguyen Van Thi							0	0%	
11.7	Nguyen Van Hoang Nam							0	0%	
11.8	Vu Thi Ngoc Ánh							0	0%	
12	**Than Thi Tam**		**Internal audit member**					**0**	**0%**	
12.1	Than Van Nguyen							0	0%	
12.2	Than Van Quyet							0	0%	
12.3	Than Thi Sam							0	0%	

Scanned with CamScanner

2. Transactions of internal and related persons for shares of listed companies

Order	Transaction executor	Relationship with internal person	Number of shares owned at the beginning of the period		Number of shares owned at the end the period		Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward....)
			Number of shares	Percentage	Number of shares	Percentage	
1	Truong Dinh Hai		0	0	2.019.720	8,69%	Buy, Reward
2	Le Minh Hieu		1.390.351	7,18%	1.668.420	7,18%	Reward
3	Vo Anh Thai		1.091.268	5,63%	966.521	4,16%	Sell, Reward
4	Nguyen Thi Linh Huong		77.875	0,4%	93.450	0,4%	Reward
5	Duong Dinh Chien		1.430	0,007%	1.716	0,007%	Reward

IX. Other issues to note: None

Scanned with CamScanner

ON BEHALF OF THE CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS
VICE CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

VŨ ANH THAI

Scanned with CamScanner